

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA LUẬT

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH		
Mã học phần:	71LAWS40292	Số tín chỉ:	02
Mã nhóm lớp học phần:	242_71LAWS40292_01,02,03		
Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp Tự luận	Thời gian làm bài:	60	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	☒ Có Sử dụng tài liệu file giấy in ☐ Không		

Cách thức nộp bài phần tự luận:

SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi.

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Đề xuất những giải pháp phù hợp để giải quyết các vấn đề pháp lý, các bài tập tình huống thực tế liên quan đến các quan hệ pháp luật về hôn nhân và gia đình.	Trắc nghiệm	50%	Phần trắc nghiệm từ câu 1-10	5	PI3.2
CLO 3	Lựa chọn đúng văn bản pháp luật và quy phạm pháp luật để áp dụng trong các tình huống pháp luật về hôn nhân và gia đình	Tự luận (nhận định + bài tập tình huống)	50%	Câu 1,2	5	PI6.2

III. Nội dung câu hỏi thi

PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Lợi tức phát sinh từ tài sản riêng của vợ, chồng là:

- A. khoản lợi mà vợ, chồng thu được từ việc khai thác tài sản riêng của mình.
- B. sản vật tự nhiên mà vợ, chồng có được từ tài sản riêng của mình.
- C. khoản trợ cấp, ưu đãi mà vợ, chồng được nhận theo quy định của pháp luật.
- D. sản vật tự nhiên mà vợ, chồng có được từ tài sản chung vợ chồng.

ANSWER: A

Lễ đăng ký kết hôn giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài được tổ chức trang trọng tại:

- A. Trụ sở Sở Tư pháp
- B. Trụ sở Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi ký Giấy chứng nhận kết hôn
- C. Phòng Tư pháp thuộc huyện nơi công dân Việt Nam cư trú
- D. Cơ quan đăng ký kết hôn của hai vợ chồng

ANSWER: A

Cha, mẹ có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chưa thành niên, con đã thành niên không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình trong trường hợp:

- A. Không sống chung với con hoặc sống chung với con nhưng vi phạm nghĩa vụ nuôi dưỡng con
- B. Sống chung với con hoặc sống chung với con nhưng vi phạm nghĩa vụ nuôi dưỡng con
- C. Không sống chung với con và sống chung với con nhưng vi phạm nghĩa vụ nuôi dưỡng con
- D. Sống chung với con hoặc không sống chung với con nhưng vi phạm nghĩa vụ nuôi dưỡng con

ANSWER: A

Chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng khi:

- A. Người được cấp dưỡng đã được nhận làm con nuôi
- A. Con chưa thành niên có tài sản riêng
- C. Con đã thành niên không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình
- D. Không chung sống với con

ANSWER: A

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của:

- A. Con từ đủ 07 tuổi trở lên.
- B. Con từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi
- C. Cha mẹ hoặc người giám hộ có quyền quyết định
- D. Con từ đủ 09 tuổi trở lên.

ANSWER: A

Khẳng định nào sau đây đúng:

- A. Chỉ cho làm con nuôi người ở nước ngoài khi không thể tìm được gia đình thay thế ở trong nước
- B. Không cho làm con nuôi người ở nước ngoài khi không thể tìm được gia đình thay thế ở trong nước
- C. Phải cho làm con nuôi người ở nước ngoài khi có thể tìm được gia đình thay thế ở trong nước
- D. Chỉ cho làm con nuôi người ở nước ngoài khi tìm được gia đình thay thế ở trong nước

ANSWER: A

Cơ quan có thẩm quyền đăng ký kết hôn ở Việt Nam giữa một bên là công dân Việt Nam và bên kia là người nước ngoài là:

- A. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, nơi đăng ký thường trú của công dân Việt Nam
- B. Ủy ban nhân dân phường, xã nơi đăng ký thường trú của công dân Việt Nam
- C. Ủy ban nhân dân huyện nơi nơi đăng ký thường trú của công dân Việt Nam
- D. Sở Tư pháp nơi đăng ký thường trú của công dân Việt Nam

ANSWER: A

Anh Thu đã đề nghị Hội liên hiệp Phụ nữ xã Hoà Phước yêu cầu Toà án huỷ việc kết hôn trái pháp luật giữa An và Bình do cháu Minh mới 17 tuổi với Ân mới 19 tuổi khi kết hôn. Vào thời điểm Toà án thụ lý yêu cầu giải quyết vụ án thì Minh 19 tuổi và Ân 21 tuổi. Trong trường hợp này:

- A. Toà án ra quyết định công nhận quan hệ hôn nhân của Ân và Minh nếu họ có yêu cầu.
- B. Toà án ra quyết định về việc huỷ kết hôn trái pháp luật.
- C. Toà án không công nhận quan hệ hôn nhân của Ân và Minh.
- D. Toà án ra quyết định công nhận quan hệ hôn nhân của Ân và Minh

ANSWER: A

Theo Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, việc kết hôn đồng giới là:

- A. Không thừa nhận.
- B. Bị cấm.
- C. Không bị cấm.
- D. Không qui định.

ANSWER: A

Thời điểm chấm dứt hôn nhân Trong trường hợp Tòa án tuyên bố vợ hoặc chồng là đã chết là:

- A. Ngày chết được ghi trong bản án, quyết định của Tòa án
- B. Ngày người bị tuyên bố chết biệt tích 05 năm
- C. Ngày biết tin tức cuối cùng của người bị tuyên bố chết
- D. Ngày người mất tích trở về

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1: (2 điểm)

Anh/chị hãy cho biết những nhận định sau đây đúng hay sai? Giải thích tại sao? Nêu cơ sở pháp lý.

- a) Trường hợp một bên vợ hoặc chồng bị Tòa án tuyên bố là đã chết, nếu có yêu cầu về chia di sản thì tài sản chung của vợ chồng sẽ được chia theo công sức đóng góp của hai bên khi người kia còn sống. (1 điểm)
- b) Trong mọi trường hợp thời điểm chấm dứt hôn nhân là kể từ thời điểm vợ hoặc chồng chết. (1 điểm)

Câu 2: Tình huống (3 điểm)

1. Trong thời kỳ hôn nhân hợp pháp với bà Trang, ông Hùng dùng tiền lương của mình mua 1 tờ vé số tự chọn của Vietlot và trúng giải đặc biệt 150 tỷ. Trường hợp áp dụng chế độ tài sản của vợ chồng theo luật định, tiền trúng xổ số 150 tỷ là tài sản của ai? Vì sao? Nêu cơ sở pháp lý. (1,5 điểm)

2. Anh Nam và chị Ngọc đều là nhân viên của một công ty bất động sản Thịnh Phát. Ngày 01/01/2015, anh Nam mua một căn nhà trị giá 5 tỷ đồng. Anh Nam cho thuê thời hạn từ năm 2015 - 2017 mỗi năm là 600 triệu đồng. Ngày 01/01/2016, anh Nam và chị Ngọc chung sống có đăng ký kết hôn. Ngày 01/6/2017, do mâu thuẫn trầm trọng về quan điểm và lối sống nên chị Nga yêu cầu Tòa án cho ly hôn với anh Nam. Trường hợp giải quyết yêu cầu ly hôn; Tòa án chia tài sản chung của vợ chồng chị Ngọc, anh Nam theo luật định như thế nào? Nêu cơ sở pháp lý? (1,5 điểm)

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Trắc nghiệm		5.0	
Câu 1 – 10	Lựa chọn A – mỗi câu đúng 0.5 điểm	0.5	
II. Tự luận		5.0	
Câu 1	a) sai	0.25	
	Vi: Trường hợp một bên vợ hoặc chồng bị Tòa án tuyên bố là đã chết, nếu có yêu cầu về chia di sản thì tài sản chung của vợ chồng sẽ được chia đôi trừ trường hợp giữa họ có thoả thuận về chế độ tài sản thì theo thoả thuận đó. Phần tài sản của vợ, chồng chết hoặc bị Tòa án tuyên bố là đã chết được chia theo quy định của pháp luật về thừa kế.	0.5	
	CSPL: Khoản 2 điều 66 Luật HN&GD 2014	0.25	

	b) Sai Vi: hôn nhân chấm dứt không những trong trường hợp vợ hoặc chồng chết mà còn trường hợp ly hôn theo bản án quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án. Trong trường hợp Tòa án tuyên bố vợ chồng là ly hôn thì thời điểm hôn nhân chấm dứt hôn nhân được xác định là ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật CSPL: Khoản 1 Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.	0.25 0.5 0.25	
Câu 2	1. Trường hợp áp dụng chế độ tài sản của vợ chồng theo luật định, tiền trúng xổ số 150 tỷ là tài sản chung vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân. Vi: theo Khoản 1 Điều 33 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định “Tài sản chung của vợ chồng gồm tài sản do vợ, chồng tạo ra, thu nhập do lao động, hoạt động sản xuất, kinh doanh, hoa lợi, lợi tức phát sinh từ tài sản riêng và thu nhập hợp pháp khác trong thời kỳ hôn nhân” Theo Khoản 1 Điều 9 Nghị định 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014: Thu nhập hợp pháp khác của vợ, chồng trong thời kỳ hôn nhân là khoản tiền thưởng, tiền trúng thưởng xổ số, tiền trợ cấp, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 11 của Nghị định này.	0.5 1.0	
	2. Toà án chia tài sản chung của vợ chồng chị Ngọc, anh Nam như sau: + Tài sản riêng của anh Nam: một căn nhà trị giá 5 tỷ đồng (là tài sản anh có được trước khi kết hôn) và 600 triệu đồng tiền thuê nhà (từ 01/01/2015 đến 31/12/2015). CSPL: Khoản 4 Điều 59 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 + Tài sản chung của vợ chồng anh chị: 900 triệu đồng tiền thuê nhà (từ 01/01/2016 đến	0.5 1.0	

	30/06/2017) (Hoa lợi, lợi tức phát sinh từ tài sản riêng). Tài sản chung của vợ chồng được chia đôi, nhưng có tính đến công sức đóng góp của mỗi người, hoàn cảnh gia đình. CSPL: Khoản 2 Điều 59 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014		
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2025

Người duyệt đề



Đinh Lê Oanh

Giảng viên ra đề



Đinh Thu Thủy